

HỌC VIỆN THÁNH GIUSE – DÒNG TÊN VIỆT NAM

Bộ môn: Siêu Hình Học

Giáo sư hướng dẫn: Giuse Vũ Uyên Thi, S.J.

Thượng đế trong nhãn quan của Spinoza qua tác phẩm *Ethics*

Học viên thực hiện

John Bosco Trịnh Thái Sơn, S.J.

Email: don.thaison@gmail.com

Tháng 08 năm 2021

Tóm tắt: Trong việc tìm hiểu về siêu hình học của Spinoza, người viết khá thú vị với tư tưởng của ông về Thượng đế, nhất là việc đồng hóa Thượng đế với Tự nhiên, với bản thể và với vũ trụ. Bài viết sẽ triển khai tư tưởng của ông qua ba phần, phần đầu sẽ lần lượt tìm hiểu tư tưởng của ông về bản thể, tự nhiên và Thượng đế để thấy sự đồng nhất giữa Thượng đế với Tự nhiên, hay bản thể. Tiếp theo, tìm hiểu mối tương quan giữa Thượng đế với vũ trụ, trong đó có con người chúng ta, và cuối cùng là một góc nhìn về tư tưởng của ông trong dòng chảy siêu hình học.

Từ chính: Thượng đế, bản thể, tự nhiên, vô hạn, thuộc tính (attribute), thể cách (mode), ý tính (thought), quảng tính (extension).

Mở đầu

Spinoza thuộc về cộng đồng Do Thái thế kỷ XVII. Cộng đồng Do Thái này có một quan niệm rất độc đáo khi xét xử lỗi phạm, đó là khi một thành viên nào mắc lỗi, thì họ cho rằng, đây là biểu hiện của một đặc điểm xấu xa của cả cộng đồng, do đó sẽ trừng phạt nghiêm khắc cả cộng đồng ấy. Có thể thấy quan niệm này có ảnh hưởng đến quan điểm của Spinoza về Thượng đế hay Tự nhiên. Đó là ông gom mọi sự ở thế giới đều ở trong Thượng đế, và Thượng đế ở trong mọi sự. Tuy nhiên, vị Thượng đế của ông khác hẳn so với vị Thượng đế trong Kinh thánh mặc khải của Do Thái.

Tư tưởng của ông mang ảnh hưởng rất lớn từ Descartes, tuy vẫn có nhiều sự khác biệt, nhưng cùng theo chủ nghĩa duy lý. Ông sống ẩn dật và thanh đạm, không mê của cải và danh tiếng, tất cả sức mạnh tinh thần và tâm huyết được dành hết cho việc phát triển một hệ triết lý.¹ Nhiều người kết luận tư tưởng ông theo *thuyết phiếm thần (pantheism)*. Ông còn mạnh bạo hơn khi phát biểu Thượng đế, Tự nhiên hay Bản thể đều là một.² Người viết, trong khả năng tìm hiểu về bản văn chính *Ethics* và một số bản văn liên quan, sẽ nỗ lực làm rõ: (1) tư tưởng Spinoza về sự đồng nhất Thượng đế với Tự nhiên hay Bản thể, và (2) mối tương quan giữa Thượng đế với vũ trụ. Để đạt mục tiêu ấy, bài viết gồm có ba phần: (1) quan niệm của Spinoza về bản thể, Tự nhiên, Thượng đế để thấy sự đồng nhất giữa chúng; (2) mối tương quan giữa Thượng đế và vũ trụ; và (3) tư tưởng của ông trong dòng chảy siêu hình học.

¹ Cf. Baruch Spinoza, *Triết học Spinoza*, edited by Joseph Ratner, translated by Phạm Viêm Phương (TP. HCM: NXB Tri Thức, 2020), 11-25.

² *Ibid.*, 33.

Bản thể

Khái niệm bản thể

Trong tác phẩm *Ethics* của mình, Spinoza đã đưa ra định nghĩa về bản thể rằng: “về bản thể, tôi hiểu là cái tồn tại tự thân, và được quan niệm nhờ chính nó: tôi muốn nói là khái niệm về nó không lệ thuộc khái niệm về một sự vật khác mà nó phải nhờ vào để được tạo thành.”³ Thêm vào đó, ông còn “giới thiệu một thành phần thuộc nhận thức trong khái niệm của ông, thành phần vốn tương ứng với yêu cầu về bản thể luận: một bản thể là cái được nhận thức hoặc được hiểu dựa trên chính thuật ngữ của riêng nó, mà không nại vào bất cứ khái niệm của thứ khác.”⁴

Rõ ràng, ông có quan điểm gần giống Aristotle về bản thể ở chỗ nó là cái mà hiện hữu tự thân và mang tính nền tảng cho những điều khác nó, nhưng còn gần gũi hơn với tư tưởng của Descartes. Cụ thể, Descartes cho rằng chỉ có một bản thể duy nhất không phụ thuộc vào bất cứ cái gì khác, đó chính là Thượng đế.⁵ Spinoza cũng cho chỉ có một bản thể duy nhất, và đồng nhất với Thượng đế, Đấng tồn tại không phụ thuộc vào điều gì khác. Bên cạnh đó, ông còn dùng những thuật ngữ quen thuộc của Descartes để diễn tả về bản thể, đó là: *thuộc tính (attributes)*, *thể cách (mode)*, *quảng tính (extension)*, và *ý tính (thought)*. Spinoza phát biểu: không thể có hai hay nhiều bản thể có chung *bản chất (nature)* hoặc *thuộc tính (attribute)* (cf. IP1-5). Sau đó, ông chứng minh thật cần thiết phải có một bản thể với những đặc tính vô hạn, được gọi là Thượng đế (IP6–11).⁶ Có thể xem bản thể chính là nền tảng siêu hình học của ông; đây chính là tiền đề chính yếu để từ đây, nhiều mệnh đề được suy ra theo theo phương pháp hình học của Euclid.⁷

³ Spinoza, Descartes and Leibniz, *The Rationalists*, translated by R. H. M. Eltoes (New York: Doubleday, 1960), 179.

⁴ Steven Nadler, *Spinoza's 'Ethics' An Introduction* (New York: Cambridge University Press, 2006), 55.

⁵ Spinoza, Descartes and Leibniz, *op.cit.*, 15.

⁶ Steven Nadler, *Spinoza's 'Ethics' An Introduction*, *op.cit.*, 60.

⁷ Cf. Ursula Goldenbaum, *The Geometrical Method*, accessed August 28, 2021, <https://iep.utm.edu/geo-meth/>.

Bản thể duy nhất

Spinoza cho rằng: “một bản thể không được sinh ra từ một bản thể khác” (mệnh đề VI), và “chỉ có một bản thể, vì nếu có hai, để hiểu một bên này sẽ cần phải hiểu quan hệ của nó với bên kia, như thế thì mâu thuẫn với định nghĩa của bản thể.”⁸ Như thế, trong thực tế sẽ chẳng có cái gì ngoại trừ bản thể đó, vậy mọi hữu thể phải được giải thích thế nào? Ông trả lời rằng mọi thứ hữu thể đều là một phần của bản thể, mọi vật cuối cùng đều là những khía cạnh khác nhau của một thứ duy nhất, và mọi thứ tồn tại đều được hình thành từ bản thể duy nhất này.⁹ Từ đây, nhất nguyên luận bản thể của ông ra đời. Điều này trái ngược với thuyết nhị nguyên luận của Descartes.

Bản thể duy nhất này vô hạn, và không có nguyên nhân ở ngoài nó, mà có nguyên nhân tự thân, tức là trong chính nó.¹⁰ Do đó, bản thể thực sự phải tồn tại cách thiết yếu, vì nó thuộc về bản chất của bản thể vốn bao hàm tính tồn tại. Tiếp theo, bài viết sẽ làm rõ một số yếu tố đi kèm với bản thể theo quan điểm của Spinoza.

Những yếu tố đi kèm bản thể

Spinoza đã đưa ra những định nghĩa liên quan đến bản thể từ ngay phần đầu trong tác phẩm *Ethics* của mình. Trong đó, không thể bỏ qua khái niệm *thuộc tính (attribute)* và *thể cách (mode)*. Ông đưa quan điểm rằng “về thuộc tính, theo tôi hiểu là những gì mà tâm trí nhận thức về bản thể, như việc thiết lập yếu tính của bản thể; về thể cách, tôi hiểu là những *biến thể (affections)* của bản thể, hoặc là cái vốn thuộc về và được quan niệm thông qua điều gì đó khác với bản thân nó.”¹¹ Curley, một nhà chú giải tư tưởng Spinoza, cho rằng Spinoza đã xem thuộc tính của bản thể được đồng hóa với những quy luật chung nhất của Tự nhiên, vốn là điều chi phối các hiện tượng thuộc về chúng. Trong đó, có hai thuộc tính tất yếu nơi bản thể, và được san sẻ nơi các sự vật: *quảng tính (extension)* và *ý tính (thought)*. *Quảng tính* được thiết lập bởi các sự kiện phổ quát và thiết yếu vốn mô tả đặc điểm tất cả những thân thể được mở rộng, do vậy mà quảng tính liên quan đến luật chi phối tất cả những thứ *vật chất*.

⁸ Will Buckingham và những người bạn, *Triết học - khái lược những tư tưởng lớn (the Philosophy book)*, translated by Lê Ngọc Tân (Hà Nội: NXB Dân trí, 2019), 127.

⁹ Ibid.

¹⁰ Cf. Samuel Enoch Stumpf, *Lịch sử triết học và các luận đề (Philosophy: History and Problems)*, translated by Đỗ Văn Thuận & Lưu Văn Hy (Hà Nội: NXB Lao Động, 2004), 203.

¹¹ Spinoza, *Ethics*, translated by George Eliot, edited by Clare Carlisle (Oxford: Princeton University Press, 2020), 81.

Tương tự, ý tính liên hệ đến đặc điểm về ý tưởng hay suy nghĩ, nên liên quan đến luật chi phối tất cả *suy tư*.¹²

Ông đã kết luận rằng bản thể duy nhất này chính là *Thượng đế* hay *Tự nhiên* (*Deus sive Natura*). Vậy bài viết sẽ tiếp tục tìm hiểu sâu hơn vị Thượng đế và Tự nhiên trong quan điểm của Spinoza thực chất là gì, và tại sao ông lại cho đó là một, và như thế, thì cũng là một với bản thể?

Thượng đế hay Tự Nhiên (Deus sive Natura)

Thượng đế

“Về Thượng đế, tôi hiểu là một hiện hữu vô hạn tuyệt đối, nghĩa là một thực thể gồm các thuộc tính vô hạn, mỗi thuộc tính đều thể hiện bản chất vĩnh cửu và vô hạn.”¹³ Chỉ trong một định nghĩa ngắn gọn, ông đã lặp lại đến ba lần từ *vô hạn* (*infinite*). Có thể hiểu rằng, với ông, Thượng đế là một cái gì đó vượt ngoài sức hiểu của con người, và là thứ vốn làm nền để mọi thực tại có thể có được sự hiện hữu. Dường như ông đang thiết lập quan điểm rằng Thượng đế là một bản thể riêng biệt, vô hạn và tất yếu, vốn làm cơ sở để vũ trụ được hình thành. Từ đó, mọi thứ khác đều *ở trong* (*in*) Thượng đế, và không có Thượng đế, thì chẳng có gì được tồn tại và được nhận thức (mệnh đề XV).¹⁴

Spinoza cho rằng Thượng đế, dựa vào quy luật của chính bản chất của Ngài, mà hành động, và không bị thúc ép bởi bất cứ điều gì. Quan điểm này, Joseph Ratner đưa ra hai điểm giải thích:

(1) Không có nguyên nhân nào, kể cả bên ngoài hay bên trong Thượng đế, có thể kích thích Ngài hành động, ngoại trừ sự hoàn hảo của bản chất của chính Ngài; (2) một mình Thượng đế là một nguyên nhân tự do, vì một mình Thượng đế tồn tại chỉ từ tính tất yếu của bản chất của Ngài và hành động chỉ theo tính tất yếu của bản chất của Ngài. Do đó chỉ riêng Ngài là một nguyên nhân tự do.¹⁵

¹² Cf. Steven Nadler, *Interpreting Spinoza*, edited by Charlie Huenemann (New York: Cambridge University Press, 2008), 57.

¹³ Spinoza, *op.cit.*, 81.

¹⁴ *Ibid.*, 92.

¹⁵ Baruch Spinoza, *op.cit.*, 204.

Tự nhiên

Tự nhiên có quy luật mang tính mở rộng và vô hạn, có thể xem là vĩnh cửu. Thượng đế hoạt động hài hòa với quy luật này theo một trật tự cố định và bất biến. Do đó, những quy luật như thế sẽ chỉ ra cho con người về tính vô hạn, vĩnh cửu và bất biến của Thượng đế ở một mức độ nhất định.¹⁶ Steven Nadler giải thích Thượng đế của Spinoza vừa là tự nhiên vật chất (có tính extension), vừa là tự nhiên kiểu tư tưởng (có tính suy nghĩ), và cũng là những đặc tính chung nhất của hai loại tự nhiên này.¹⁷ Dưới đây, người viết sẽ trình bày rõ hơn hai loại tự nhiên mà Spinoza đã đề cập trong mệnh đề XXIX, tác phẩm *Ethics*.

Natura Naturans và Natura naturata

“Tự nhiên, cái xuất hiện mà không có nguyên nhân, và là điều mà chúng ta biết nó tồn tại, nhất thiết phải là một hữu thể tuyệt đối, là điều mà sự tồn tại thuộc về.”¹⁸ Spinoza đã phân biệt có hai loại tự nhiên, đó là *Natura Naturans* (*Tự nhiên tạo tác*) và *Natura naturata* (*tự nhiên thụ tạo*). Ông giải thích: “Tự nhiên tạo tác là cái trong chính nó và được quan niệm thông qua chính nó, hoặc những thuộc tính của bản thể vốn biểu hiện yếu tính vĩnh cửu và vô hạn.”¹⁹ Định nghĩa này khá gần với bản thể và Thượng đế do ông đưa ra, trong chừng mực mà Thượng đế được coi là nguyên nhân tự do. Còn “tự nhiên thụ tạo chỉ mọi thứ vốn xuất phát từ tính tất yếu của bản chất của Thượng đế, hoặc của bất kỳ thuộc tính nào của Thượng đế, nghĩa là tất cả các dạng thức của các thuộc tính của Thượng đế và không thể hiện hữu hoặc quan niệm bên ngoài Thượng đế.”²⁰ Điều này thì lại giống với định nghĩa thể cách mà cũng do ông đưa ra.

Đồng nhất

Spinoza đã kết luận: Tự nhiên (*Natura*) bao gồm một khía cạnh Tự nhiên tạo tác (*Naturans aspect*) và một khía cạnh Tự nhiên thụ tạo (*Naturata aspect*). Theo nghĩa đen của bản văn *Ethics*, độc giả có thể hiểu Spinoza đồng nhất Thượng đế với *Naturans*. Nhưng xét cho cùng, Thượng đế dường như được đồng hóa với cả hai khía cạnh ấy, và một bên là thuộc tính của Thượng đế, một bên là thể cách của thuộc tính của Thượng đế. Do vậy, Thượng đế

¹⁶ Ibid., 183.

¹⁷ Cf. Steven Nadler, *Spinoza's 'Ethics' An Introduction*, op.cit., 81.

¹⁸ Ibid., 74.

¹⁹ Spinoza, *op.cit.*, 105.

²⁰ Ibid.

của ông vừa mang chiều kích chủ động, vừa mang chiều kích bị động, tức là vừa là những gì gọi là nguyên nhân, vừa gọi là được tạo nên.²¹ Ông viết, vì chung hữu thể vĩnh cửu và vô hạn mà chúng ta gọi là Thượng đế, nói khác đi là Tự nhiên, hành động với cùng một lẽ tất yếu mà bởi đó, Ngài hiện hữu. Như thế “nguyên nhân khiến cho Thượng đế, hay Tự nhiên hành động, và nguyên nhân khiến Ngài hiện hữu, cũng cùng là một.”²²

Tóm lại, Thượng đế của Spinoza không hề có ngôi vị, không phải là một Đấng bên ngoài vũ trụ rồi tạo dựng vũ trụ, nhưng Thượng đế này chỉ là một sự tồn tại tất yếu và là nguyên nhân tất yếu của mọi sự. Vị Thượng đế này được đồng hóa với Tự nhiên, nghĩa là không hề mang tính thần thánh siêu nhiên gì cả, nhưng chỉ như là một nguyên lý, hay quy luật tự nhiên. Mặt khác, tự nhiên trong thế giới quan của Spinoza mang tính vô hạn và vĩnh cửu, mà con người thì hữu hạn, nên vị Thượng đế của ông cũng rất mầu nhiệm và không thể dò thấu. Điều này hoàn toàn phù hợp với những đặc tính mà ông đã xét nơi bản thể.

Tương quan giữa Thượng đế với vũ trụ

Mục đích của phần này là nỗ lực tìm hiểu tương quan giữa Thượng đế và vũ trụ - trong đó có con người, theo quan điểm của Spinoza. Ông cho rằng Thượng đế là bản thể duy nhất, và từ bản thể này, trong bản thể này mà mọi thứ khác được sinh ra. Ông giải thích rằng mọi hữu thể có thể xem như là *thể cách* của một *bản thể*, và « mọi thứ tồn tại, hoặc là *bản thể*, hoặc là *thể cách* » (1p4d)²³ hay diễn đạt bằng cách khác: « mọi cái hiện hữu, hoặc là hiện hữu tự mình hoặc là hiện hữu trong cái gì đó khác » (tiên đề I).²⁴ Qua đó, có thể thấy được, Spinoza đã định nghĩa thuật ngữ bản thể và thể cách, cách nào đó, chính là để giải thích mối tương quan giữa Thượng đế và vũ trụ. Nghĩa là, Thượng đế thì duy nhất, vô hạn và là nguồn gốc của mọi hữu thể. Mọi tồn tại tất nhiên đều quy về Thượng đế, giống cách thức mà thể cách quy về bản thể. Như vậy, có thể suy ra, mọi hữu thể đều mang dáng dấp của Thượng đế, vì là *biến thể* (*affections*) của thuộc tính của Thượng đế. Rõ nhất là trong chính câu nói của Spinoza: tất cả ở trong Thượng đế, Thượng đế là tất cả.

²¹ Cf. Steven Nadler, *Spinoza's 'Ethics' An Introduction*, op.cit., 83.

²² Jean Grondin, *Dẫn vào siêu hình học*, translated by Athanase Nguyễn Quốc Lâm (2006), 136-137.

²³ Michael Della Rocca, *Spinoza* (New York: Routledge, 2008), 61.

²⁴ Spinoza, *op.cit.*, 83.

Phải hiểu thế nào khi Spinoza nói rằng mọi sự đều ở trong Thượng đế? Curley, một nhà chú giải tư tưởng của Spinoza đã giải thích như sau: ‘ở trong Thượng đế’ muốn nói rằng Thượng đế là nguyên nhân gần của các *thể cách vô hạn*, và là nguyên nhân xa của các *thể cách hữu hạn*.²⁵

Thượng đế của Spinoza là nguyên nhân có hiệu lực của mọi thứ cả về sự tồn tại lẫn yếu tính của chúng.²⁶ Vậy phải hiểu nguyên nhân này như thế nào, là nội tại hay ngoại tại? Joseph Ratner đã trả lời tư tưởng của Spinoza rằng: Thượng đế là nguyên nhân nội tại của mọi hữu thể, chứ không phải là ngoại tại²⁷, bởi Joseph đọc được nơi lời giải thích của chính Spinoza: (1) từ trí năng vô hạn của Thượng đế hình dung ra, mà mọi thứ được sinh ra; (2) Thượng đế là nguyên nhân thông qua chính Ngài, chứ không phải nguyên nhân mang tính ngẫu nhiên; và (3) Thượng đế hoàn toàn là nguyên nhân đầu tiên.²⁸ Thượng đế là nguyên nhân nội tại của mọi sự, nên có thể nói Thượng đế là tất cả, tất cả ở trong Thượng đế và Thượng đế ở trong tất cả. (từ ‘ở trong’ này không hiểu theo nghĩa trong không gian, nhưng là nói về *cái chất (quality)* của Thượng đế và vũ trụ). Dù cho thế giới có đa dạng và phong phú như thế nào, thì tất cả đều là một, đều xuất phát, tồn tại và chung quy về một mối là Thượng đế. Hơn nữa, ông coi mọi sự đều là một với Thượng đế, vì tất cả đều là thể cách của Thượng đế.

Con người là một loài trong tự nhiên, dĩ nhiên, theo Spinoza, cũng có nguồn gốc từ Thượng đế vô hạn. Hơn nữa, những yếu tính của con người cũng có nguồn gốc từ những thuộc tính của Thượng đế. Tuy nhiên, phận người thì hữu hạn và bất toàn, chắc chắn rất nhỏ bé và chẳng có tính cá vị gì cả. Do đó, theo quan điểm của ông, con người chỉ thực sự tìm được hạnh phúc, thực sự trở nên viên mãn khi chìm đắm trong Thượng đế vĩnh cửu. Có lẽ từ đây, mà ông cho phân loại ra thành bốn loại tri thức nơi con người, mà loại cao nhất chính là *tri thức trực giác*, nghĩa là có *cái nhìn vĩnh cửu (sub specie ae terni)* của Thượng đế để có thể giác tính đánh giá thế giới. Đó là sự xem xét sự vật trong bản chất, trong tính vĩnh hằng của chúng, và do đó là trong những khía cạnh tất yếu bất biến.²⁹ Chỉ khi đó, con người mới tự do và hạnh phúc đích thực.

²⁵ Steven Nadle, *Interpreting Spinoza*, op.cit., 59.

²⁶ Spinoza, Descartes and Leibniz, op.cit., 199.

²⁷ Cf. Joseph Ratner, op.cit., 204, 208.

²⁸ Spinoza, op.cit., 96.

²⁹ Johannes Hirschberger, *Triết học đồng nhất của Spinoza*, translated by Vũ Hoàng Lan Phương, accessed August 28, 2021, http://triethoc.edu.vn/vi/truong-phai-triet-hoc/thuyet-duy-ly/triet-hoc-dong-nhat-cua-spinoza_911.html.

Nhãn quan của Spinoza về mối tương quan hợp nhất giữa Thượng đế và mọi sự vật đã gây nên nhiều thắc mắc và lạ lùng cho nhiều học giả cùng thời và sau này. Dầu không phải ai cũng đồng tình với tất cả quan điểm của Spinoza, nhưng nhãn quan của ông về Thượng đế này đã phác họa nên cái nhìn mới, có hệ thống đầy đủ về Thượng đế, tự nhiên, vũ trụ và con người dựa trên nền bản thể.

Tư tưởng Spinoza trong dòng chảy siêu hình học

Những tư tưởng ảnh hưởng

Trong tác phẩm *Ethics* của mình, Spinoza đã sử dụng phương pháp hình học của Euclid để khai triển các ý tưởng. Ở đây, dường như ông dùng ngôn ngữ biểu tượng của toán học để diễn đạt những ý tưởng siêu hình của mình. Khả năng rất lớn, Spinoza đã được ảnh hưởng bởi tư tưởng của Galile, cha đẻ của bộ môn *động lực học*. Bởi vì Galile cũng đã dùng ngôn ngữ toán học để viết nên tác phẩm lớn *The book of Nature* – tác phẩm với những tư tưởng xa lạ, mới mẻ cho con người đương thời.

Bên cạnh đó, Descartes, cha đẻ nền triết học hiện đại, người muốn dùng lý trí để giải thích mọi thứ, cũng có nhiều tư tưởng đột phá vốn ảnh hưởng rất nhiều đến Spinoza. Cụ thể, đó là việc muốn đề cao và nhấn mạnh đến việc sử dụng lý trí con người để tri nhận cách thích đáng về thế giới, và Spinoza cũng sử dụng khái niệm về bản thể và các hạn từ có liên quan như: thuộc tính, thể cách, quảng tính và ý tính theo Descartes. Đặc biệt, chính Spinoza cũng đã nghiên cứu học thuyết của Descartes rất kỹ càng, thể hiện qua việc viết và xuất bản tác phẩm *Nguyên lý triết học của Descartes*. Còn khi Spinoza nhắc đến tính *vĩnh cửu* của Thượng đế, dễ dàng nhận thấy có nét tư tưởng của Plato ở đây.

Tư tưởng Spinoza trong dòng chảy siêu hình học

Spinoza là một trong những tác giả đầu tiên theo chủ nghĩa duy lý và khởi đầu nền triết học hiện đại (sau Descartes và trước Leibniz), và ông đã có một ý tưởng vô cùng táo bạo và độc đáo khi đồng nhất Thượng đế với Tự nhiên, với tất cả. Chính tư tưởng này đã làm cho dòng chảy Siêu hình học được mở ra một hướng đi mới. Chẳng hạn, tư tưởng của ông, vốn là tư tưởng đồng nhất Thượng đế với tất cả, đã gạt bỏ tính ngôi vị của Thượng đế, của con người và của tất cả. Kể từ thời ông, triết học có xu hướng bỏ đi cái nhìn cá nhân ngôi thứ nhất (như Descartes dùng), và thay thế bằng góc nhìn mới: ngôi thứ ba. Hơn nữa, dù thuyết phiếm thần chưa được đặt ra khi ông còn sống, nhưng nhiều người coi ông ủng hộ chủ thuyết này.

Nhân quan nhất nguyên luận của ông dường như đã giải quyết được biết bao nhiêu câu hỏi, thắc mắc mà nhị nguyên luận của Descartes gặp phải.

Spinoza cùng với Descartes và Leibniz đã trở nên bộ ba nổi tiếng trong số những nhà triết học duy lý trong lịch sử triết học. Có lẽ chính từ đây, rất nhiều chủ nghĩa khác ra đời như là những góc nhìn khác nhau về thế giới, như: chủ nghĩa duy nghiệm, duy tâm hay duy danh. Bên cạnh đó, tư tưởng của Spinoza chắc chắn có ảnh hưởng đến các nhà triết học hiện đại. Tư tưởng của ông về Thượng đế cũng là có ảnh hưởng rất lớn đến những người theo chủ nghĩa vô thần,³⁰ và cũng là một lời phản tỉnh kích thích khoa học về Kinh thánh phát triển.

Lời kết

Spinoza đã dành cả đời để dần thân truy tìm chân lý tri thức. Với ông, “triết học không phải là vũ trang chiến đấu, nhưng là một lối sống.”³¹ Ông sống tốt lành, thanh đạm và không tìm kiếm hư danh. Chính đời sống của ông đã khơi hứng bao điều tốt lành cho những người đi sau. Ông rất say mê ‘Thượng đế’ của mình, và có tư tưởng mới lạ về việc đồng nhất giữa Thượng đế với Tự nhiên, thậm chí là với bản thể. Từ đó, ông bị người đương thời cho là theo *atheism*. Về sau, có nhiều tranh luận về tư tưởng của ông, có người cho là theo *pantheism*. Cuối cùng, chẳng ai chắc chắn được điều gì cả. Bài viết này là một nỗ lực trình bày quan điểm của Spinoza về Thượng đế, vốn được đồng hóa với Tự nhiên, bản thể, và còn đồng nhất với cả vũ trụ nữa.

Bản thân người viết cũng rất thú vị với tư tưởng của Spinoza về Thượng đế, nhất là việc xem Thượng đế là duy nhất, mang đặc tính vô hạn và vĩnh cửu, Ngài là nguyên nhân của mọi hiện hữu, và mọi hiện hữu đều mang ‘chất’ của Ngài, nghĩa là mọi thụ tạo đều là *biến thể* hay *thể cách* của Ngài. Xét ra, tư tưởng của ông cũng ‘khá gần’ với tư tưởng của Công Giáo, dù có những khác biệt lớn như: Thượng đế và con người không có ngôi vị. Tư tưởng của ông giúp bản thân người viết phản tỉnh về việc hiểu biết về Thượng đế của mình, nhất là có lòng say mê với vị Thượng đế ấy.

³⁰ Cf. Jason Waller, *Benedict de Spinoza: Metaphysics*, accessed September 3, 2021, <https://iep.utm.edu/spinoza-m/>.

³¹ Roger Scruton, *Spinoza – a very short introduction* (New York, Oxford University Press, 2002), 1.

BIBLIOGRAPHY

- Goldenbaum, Ursula. *The Geometrical Method*. n.d. (accessed august 28, 2021).
- Grondin, Jean. *Dẫn vào siêu hình học*. Translated by Athanase Nguyễn Quốc Lâm. 2006.
- Nadlee, Steven. *Interpreting Spinoza*. Edited by Charlie Huenemann. New York: Cambridge University Press, 2008.
- Nadler, Steven. *Spinoza's 'Ethics' An Introduction*. New York: Cambridge University Press, 2006.
- Rocca, Michael Della. *Spinoza*. New York: Routledge, 2008.
- Scruton, Roger. *Spinoza - a very short introduction*. New York: Oxford University Press, 2002.
- Spinoza. *Ethics*. Edited by Clare Carlisle. Oxford: Princeton University Press, 2020.
- Spinoza, Baruch. *Triết học Spinoza*. Edited by Joseph Ratner. Translated by Phạm Viêm Phương. TP. HCM: NXB Tri Thức, 2020.
- Spinoza, Descartes and Leibniz. *The Rationalists*. Translated by R. H. M. Eltoes. New York: Doubleday, 1960.
- Stumpf, Samuel Enoch. *Lịch Sử Triết Học và Các Luận Đề*. Translated by Đỗ Văn Thuấn and Lưu Văn Hy. Hà nội: NXB Lao động, 2007.
- Will Buckingham và những người bạn. *Triết học - khái lược những tư tưởng lớn (The Philosophy book)*. Translated by Lê Ngọc Tân. Hà Nội: NXB Dân Trí, 2019.
- Hirschberger, Johannes. *Triết học đồng nhất của Spinoza*. Edited by Vũ Hoàng Lan Phương. The Bruce Publishing Company. February 17, 2020. (accessed August 28, 2021).
- Waller, Jason. *Benedict de Spinoza: Metaphysics*. n.d. (accessed September 3, 2021).